TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **107**/2023/QĐST-HNGĐ	*Tây Hòa, ngày 20 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 185/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: **Trần Thị N**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Bị đơn: **Ngô Văn T**, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Trần Thị N và bị đơn Ngô Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao con chung Ngô Trần Trọng N1, sinh ngày 20/8/2019 cho nguyên đơn Trần Thị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn Ngô Văn T có nghĩa cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ, tính từ tháng 09/2023 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Bị đơn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Nguyên đơn Trần Thị N tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai số 0006199 ngày 02/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, nên được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Sơn Thành Đông, Tây Hòa (số GCNKH 37/2016)
- VKSND huyện Tây Hòa;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Cao Gia